

Số: 314/2025/QĐST-HNGĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 139/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2025 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Những người yêu cầu:

- Ông PQC, sinh năm 1973.

Địa chỉ: xx đường yy, phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà NTN, sinh năm 1978.

Địa chỉ: xx đường yy, phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự lập ngày 25 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông PQC và bà NTN thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số xx, quyển số 01/2010 ngày 18/8/2010 do Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 11 (phường Minh Phụng), Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

b) Về con chung: Có 02 con chung là:

- Trẻ PDK, nam, sinh ngày 28/8/2010.

- Trẻ PMT, nữ, sinh ngày 15/11/2018.

Khi ly hôn, ông C sẽ trực tiếp nuôi dưỡng trẻ K. Bà N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng trẻ T. Việc cấp dưỡng nuôi con sẽ do hai bên tự thỏa thuận.

Ông C và bà N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c) Về tài sản chung và nợ chung : Không có.

2. Về lệ phí: Ông C và bà N chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông C và bà N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008161 ngày 07/8/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các quyền, nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND Khu vực 3, TPHCM;
- Phòng THADS khu vực 3;
- Đương sự;
- UBND P. Minh Phụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vương Vĩ Bửu